TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ YÊN BÁI** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2020/HS-ST
Ngày: 05-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Quang Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Băng và bà Đinh Thị Thanh Hải.

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Mai Huế–Thư ký Toà án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2020/TLST-HS ngày 11/3/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Thị Ngọc L**;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 21/11/1967 tại tỉnh Thanh Hóa;

Nơi cư trú: Thôn Y, xã M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Hoàng Ngọc K - Đã chết và bà Hoàng Thị H - Sinh năm 1936, trú tại tổ 8 (Nay là tổ 6), thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái; Chồng là Nguyễn Văn T - Sinh năm 1965 và có 2 con, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 1996. Hiện chồng, con bị cáo cùng trú tại thôn Y, xã M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. (Con lớn trú tại phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai). Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Hoàng Thị Ngọc L bị tạm giữ từ ngày 18/12/2019 đến ngày 21/12/2019, được thay đổi biện pháp ngăn chặn là cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại thôn Y, xã M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái – Có mặt tại phiên tòa.

**Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Đức Q, sinh năm 1987. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn L, xã V, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

2. Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1976. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã P, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h ngày 18/12/2019, Nguyễn Đức Q gọi điện thoại cho Hoàng Thị Ngọc L thì biết L không có ở nhà, sau đó Q cùng Nguyễn Văn S đến nhà L, Q tự lấy cáp đề viết 02 số lô 38, 62 mỗi số 50 điểm; 05 số đề gồm: 38, 25, 28, 62, 91 mỗi số 100.000đ (Một trăm nghìn đồng). Tổng số tiền Q mua số lô, số đề hết 2.800.000đ (Hai triệu tám trăm nghìn đồng), khi Q ghi xong thì L về, Q đưa tờ cáp đề và tiền cho L, cùng lúc đó S viết các số lô gồm số 85, 58 mỗi số 50 điểm hết 2.300.000đ (Hai triệu ba trăm nghìn đồng) rồi đưa cáp và tiền cho L, L kiểm tra thấy có 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng) nên S đã vay của Q 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng) để trả cho L. Tổng số tiền Q và S đánh bạc với L là 5.100.000đ (Năm triệu một trăm nghìn đồng). Trong khi L đang cầm tiền và cáp đề của S thì bị tổ công tác Công an thành phố Yên Bái phát hiện, bắt quả tang.

* Vật chứng thu giữ tại sân nhà Hoàng Thị Ngọc L gồm:

- 03 mảnh giấy có kích thước khoảng 10x15cm, trên mỗi mảnh giấy có nhiều chữ cái, chữ số một tờ ghi tên S, một tờ ghi tên Q, một tờ ghi tên Q, mặt còn lại in sẵn các chữ cái, chữ số họa tiết của lịch treo tường.

- 01 bút bi, vỏ màu xanh trắng trên thân bút có dòng chữ "TL-08 0.8mm" và số tiền 5.100.000đ (Năm triệu một trăm nghìn đồng).

+ Thu giữ trong túi xách đeo trên người Hoàng Thị Ngọc L:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, gắn thẻ sim số 0392.566.459, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5, gắn thẻ sim số 0866.680.299

- 01 giấy chứng minh thư nhân dân mang tên Hoàng Thị Ngọc L.

- 02 mảnh giấy hình chữ nhật, mỗi mảnh giấy có kích thước khoảng 10x15cm và số tiền 1.578.000đ (Một triệu năm trăm bảy mươi tám nghìn đồng).

+ Thu giữ của Nguyễn Đức Q:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia gắn thẻ sim số 0915.869.032; 01 tờ giấy kích thước 10x15cm một mặt ghi nhiều ký tự chữ cái, chữ số có viết tên Q, mặt còn lại in sẵn các chữ cái, chữ số họa tiết của lịch treo tường.

- 01 mảnh giấy bìa một mặt ghi các ký tự chữ số một mặt màu trắng vàng có in sẵn các ký tự chữ cái và chữ số kích thước 5x10cm

+ Thu giữ của Nguyễn Văn S:

- 02 mảnh giấy kích thước 10x15cm một mặt ghi nhiều ký tự chữ cái, chữ số có viết tên S, mặt còn lại in sẵn các chữ cái, chữ số họa tiết của lịch treo tường.

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái tiến hành khám xét khẩn cấp đối với người, nơi ở, đồ vật của Hoàng Thị Ngọc L, thu giữ:

- Tại tủ gỗ: 13 mảnh giấy có nhiều kích thước khác nhau; Thu giữ trong túi xách treo trên cây treo quần áo tại phòng khách: 34 mảnh giấy có kích thước 8x14cm; Thu giữ trên bàn máy vi tính: 14 mảnh giấy có kích thước 10x15cm.

Quá trình điều tra xác định ngày 16, 17/12/2019 Hoàng Thị Ngọc L còn có hành vi mua bán số lô, số đề cho Nguyễn Đức Q và Nguyễn Văn S, cụ thể:

- Ngày 16/12/2019 Hoàng Thị Ngọc L bán cho Nguyễn Văn S các số đề gồm số 97 x 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng); Mỗi số 51, 09, 79, 65 x 10.000đ (Mười nghìn đồng); Bán cho Nguyễn Đức Q 20 điểm lô số 54 x 15 điểm, số 17 x 5 điểm các số đề 53 x 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng); Mỗi số 54, 17 x 10.000đ (Mười nghìn đồng). Tổng số tiền Q và S mua số lô, số đề là 560.000đ (Năm trăm sáu mươi nghìn đồng). So sánh với kết quả xổ số M mở thưởng cùng ngày Nguyễn Đức Q trúng 15 điểm lô được 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng). Tổng số tiền Hoàng Thị Ngọc L đánh bạc ngày 16/12/2019 là 1.760.000đ (Một triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng).

- Ngày 17/12/2019 Hoàng Thị Ngọc L bán cho Nguyễn Văn S các số đề 98, 89, 09, 01, 10 x 10.000đ (Mười nghìn đồng); Bán cho Nguyễn Đức Q các số lô, số 98 x 30 điểm, số 89 x 20 điểm. Tổng số tiền Q và S mua số lô, số đề là 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng). So sánh với kết quả xổ số M mở thưởng cùng ngày Nguyễn Đức Q trúng 20 điểm lô được 1.600.000đ (Một triệu sáu trăm nghìn đồng). Tổng số tiền Hoàng Thị Ngọc L đánh bạc ngày 17/12/2019 là 2.800.000đ (Hai triệu tám trăm nghìn đồng).

Tại bản Kết luận giám định số 09/KLGĐ ngày 26/12/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Tổng số tiền gửi giám định là 6.678.000 đồng gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành.

Cáo trạng số 13/CT-VKS-TP ngày 09/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái truy tố Hoàng Thị Ngọc L về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái đề nghị Hội đồng xét xử:

-Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị Ngọc L phạm tội "Đánh bạc".

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Hoàng Thị Ngọc L từ 12 tháng đến 18 tháng

cải tạo không giam giữ được khấu trừ 03 ngày tạm giữ bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thu nhập từ 5% - 10% tháng sung quỹ nhà nước

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng và tài sản bị thu giữ: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu sung quỹ nhà nước 5.100.000 đồng, trả lại cho bị cáo L 1.578.000 đồng.

Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Hoàng Thị Ngọc L xin được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 55 phút ngày 18/12/2019, tại khu vực thôn Y, xã M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Hoàng Thị Ngọc L có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề cho Nguyễn Đức Q và Nguyễn Văn S với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 5.100.000đ (Năm triệu một trăm nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Đánh bạc" được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng. Nên cần thiết phải đưa bị cáo ra xử lý trước pháp luật.

[4] Xét nhân thân, bị cáo là người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực nhận thức để điều chỉnh mọi hoạt động của bản thân. Bị cáo nhận thức được việc đánh bạc là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Ngày 04/5/2017, bị cáo đã bị Công an thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 139/QĐ-XPVPHC xử phạt Hoàng Thị NgọcL 350.000 đồng về hành vi "Mua số lô, số đề" đã được xoá tiền

sự, tính đến ngày phạm tội lần này đã quá 02 năm 06 tháng, nên được coi là có nhân thân tốt.

[5] Về tình thiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Gia đình bị cáo là người có công với cách mạng(Mẹ bị cáo bà Hoàng Thị H được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất). Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà có thể cho bị cáo được hưởng quy định tại Điều 36 của Bộ luật hình sự tạo điều kiện cho bị cáo tự rèn luyện, giáo dục tại cộng đồng, giao bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý, giáo dục bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh của Công an thành phố Yên Bái , tỉnh Yên Bái , bị cáo Hoàng Thị Ngọc L không có việc làm , thu nhập không ổn định , không có tài sản sở hữu riêng . Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Ngoài ra Hoàng Thị Ngọc L còn khai nhận trong thời gian từ ngày 13/8/2019 đến ngày 17/12/2019 L còn bán số lô, số đề cho 01 số người không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái không đủ căn cứ để điều tra làm rõ và xử lý.

Đối với hành vi bán số lô số đề ngày 16,17/12/2019 của Hoàng Thị Ngọc L cho S và Q do không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái không xem xét trách nhiệm hình sự đối với L trong các lần đánh bạc này là có căn cứ.

Hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số lô số đề của Nguyễn Đức Q và Nguyễn Văn S đã vi phạm khoản 1 Điều 26, Nghị định 167 ngày 12/11/2013 của Chính phủ do đó ngày 11/02/2020 Công an thành phố Yên Bái đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Đức Q và Nguyễn Văn S bằng hình thức phạt tiền là phù hợp.

[8] Về vật chứng:

Đối với 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, gắn thẻ sim số 0392.566.459, 0866.680.299 và 01 Chứng minh thư nhân dân mang tên Hoàng Thị Ngọc L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia gắn số sim 0915.869.032 của Nguyễn

Đức Q. Cơ quan điều tra đã thu giữ là tài sản hợp pháp của Hoàng Thị NgọcL và Nguyễn Đức Q, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữulà phù hợp.

Đối với số tiền 6.678.000đ (Sáu triệu sáu trăm bảy mươi tám nghìn đồng). Trong đó 5.100.000đ (Năm triệu một trăm nghìn đồng) là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước ; Số tiền 1.578.000đ (Một triệu năm trăm bẩy mươi tám nghìn đồng)trả lại cho Hoàng Thị NgọcL.

Các đồ vật, tài liệu, tài sản thu giữ được chuyển theo hồ sơ vụ án gồm: 01 bút bi, vỏ màu xanh trắng trên thân bút có dòng chữ "TL-08 0.8mm"; Các vỏ phong bì niêm phong và mở niêm phong. Cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị NgọcL phạm tội "Đánh bạc".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Thị NgọcL 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ; được khấu trừ 03 (Ba) ngày tạm giữ bằng 09 (Chín) ngày cải tạo không giam giữ; còn phải chấp hành 01 (Một) năm 05 (Năm) tháng 21 (Hai mươi mốt ngày) cải tạo không giam giữ.Khấu trừ 10% thu nhập/tháng sung quỹ nhà nước đối với bị cáo L.

Giao bị cáo Hoàng Thị NgọcL cho Ủy ban nhân dân xã M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái giám sát giáo dục. Gia đình Hoàng Thị NgọcL có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã M, thành phố Y trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Hoàng Thị NgọcL.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xãM, thành phố Y, tỉnh Yên Bái nhận được quyết định thi hành án và bản án

3. Về vật chứng:

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 5.100.000đ (Năm triệu một trăm nghìn đồng).

Trả lại cho Hoàng Thị NgọcL 1.578.000đ (Một triệu năm trăm bẩy mươi tám nghìn đồng).

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Thị Ngọc L phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKS TP Yên Bái;
- Chi cục THADS TP Yên Bái;
- Công an TP Yên Bái;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, TA, THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đã ký

Bùi Quang Trung